

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78 /2022/HS-ST
Ngày: 15-7-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Hoàng Thị Kim Phụng

+ Bà Hoàng Thị Phụng

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị lan Hương - Thư ký chính Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2022/TLST- HS ngày 17 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hùng Tr** (tên gọi khác: không) - sinh năm 1984

Nơi ở và ĐKNKTT: thôn Trung Thôn, xã Y T, huyện Ý Y, tỉnh N Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Đình Kh - sinh năm 1957; Con bà : Đỗ Thị Tuyết Th - sinh năm 1964. Cả bố và mẹ hiện lao động tự do và trú tại thôn Trung Thôn, xã Y T, huyện Ý Y, tỉnh N Đ. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị Q - sinh năm 1982; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án: Tại bản án số 86/2018/HSST ngày 08/11/2018, Tòa án nhân dân tỉnh N Đ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 17/9/2020. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 04/HSST ngày 13/01/2004, Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh N Đ xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Tại bản án số 146/2007/HSST ngày 11/12/2007, Tòa án nhân dân thành phố N B, tỉnh N B xử 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2022 đến ngày 04/4/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh N B đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Hoàng Gia H** (Tên gọi khác: không) - sinh năm 1980 tại Th Ng.

Nơi ở và nơi ĐKNKTT: thôn Đ Q, xã Y Kh, huyện Ý Y, tỉnh N Đ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá : 12/12; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Con ông: Hoàng Văn V- sinh năm 1954 (Đã chết) ; Con bà: Phạm Thị Ch - sinh năm 1959 (Đã chết); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.Vợ: Nguyễn Thị L - sinh năm 1982; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại quyết định số 2611 ngày 05/7/2001, UBND tỉnh Thái Nguyên đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng.

+ Tại bản án số 20/2012/HSST ngày 23/02/2012, Tòa án nhân dân huyện Ý Y, tỉnh N Đ xử phạt 30 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 18/01/2014 ra trại.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2022 đến ngày 04/4/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh N B đến nay (có mặt tại phiên tòa).

1. Bị hại : chị Phạm Thị T, sinh năm 1972; Địa chỉ : ngõ 288, đường Lý Nhân Tông, phố Đ Ph, phường N B, thành phố N B,tỉnh N B (vắng mặt) .

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1970; địa chỉ : thôn Dư Duệ, xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

3. Người làm chứng: - anh Trần Huy Th, sinh năm 1967 (vắng mặt).

- anh Đoàn Đình Tsinh năm 1985 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hùng Tr, Hoàng Gia H có mối quan hệ quen biết nhau. Ngày 23/3/2022, Nguyễn Hùng Tr đến nhà anh Đoàn Đình T sinh năm 1985 ở xóm 34, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh NĐ. Đến khoảng 0h ngày 24/3/2022, Tr mượn xe mô tô hiệu AIRBLADE biển kiểm soát 18B2-538.55 của anh Đoàn Đình T để đi về nhà mình. Sau đó Tr không về nhà mà đi lang thang trên đường rồi nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 02h cùng ngày, Tr gọi điện thoại cho Hoàng Gia H nói “*Có đi lang thang không*”, H hiểu ý là đi trộm cắp tài sản nên đồng ý. Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B2-538.55 đến đón Hòa sau đó chở H đến nhà anh T lấy chiếc xe kéo để phía ngoài cổng, Tr buộc xe kéo phía sau xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô chở H sang thành phố Ninh Bình tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến ngõ 288 đường Lý Nhân Tông, phố Đông Phong, phường Nam Bình thì phát hiện ở ngoài đường gần đối diện xưởng gỗ của gia đình chị Phạm Thị T sinh năm 1972 có nhiều kiện gỗ xếp chồng lên nhau không có người trông coi bảo vệ. Tr và H dừng xe sát kiện gỗ bên đường rồi xuống xe cùng nhau bê 08 thanh gỗ lim Nam Phi ở trên cùng xếp lên xe kéo, sau đó Trang điều khiển xe chở Hòa cùng số gỗ trên về Nam Định. Khi về đến nhà anh Trần Huy Th sinh năm 1967 ở tổ dân phố Trần Huy Liệu, thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh NĐ, Tr gọi anh Th hỏi có mua gỗ không nhưng anh Th không mua nên Tr gửi xe kéo cùng 08 thanh gỗ ở nhà anh Th và điều khiển xe mô tô chở H về nhà H. Đến 07h ngày 24/3/2022, Tr mang xe mô tô đến trả anh T rồi ở lại nhà T chơi. Khoảng 14h cùng ngày, Tr điều khiển xe mô tô 18B2-538.55 chở anh T đến nhà anh Th chơi, tại đây Tr nhờ anh T bê hộ 08 thanh gỗ lên xe kéo sau đó 01 mình Tr điều khiển xe mô tô 18B2-538.55 chở 08 thanh gỗ đến xưởng gỗ nhà anh Nguyễn Đức M sinh năm 1970 ở thôn Dư Duệ, xã Tam Th, huyện Vụ Bản, tỉnh NĐ bán được 6.400.000 đồng và quay lại đón anh T đi về. Ngày 25/3/2022, Trang đưa cho Hòa 1.800.000 đồng, số tiền còn lại 4.600.000 đồng Tr đã tiêu sài cá nhân hết.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ của anh Nguyễn Đức M 08 thanh gỗ lim Nam Phi, cụ thể: 02 thanh có KT (25,5x251x7)cm, 02 thanh có KT (25,5x250 x7)cm, 01 thanh có KT (25,5x252x8)cm, 01 thanh có KT (26x252x7)cm, 01 thanh có KT (25,5x252x6,6) cm, 01 thanh có KT (25x251x6,5)cm). Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của anh Đoàn Đình T: 01 xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE biển kiểm soát 18B2-538.55; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 151489 mang tên Nguyễn Thị Kh; 01 xe kéo.

Tại kết luận định giá số 10/KL-HĐĐGTS ngày 30/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố N B kết luận: Tổng giá trị 08 thanh gỗ lim Nam Phi là 10.740.000 đồng.

Cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 13/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B tỉnh N B đã truy tố Nguyễn Hùng Tr, Hoàng Gia H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Nguyễn Hùng Tr, Hoàng Gia H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo, bị cáo Nguyễn Hùng Tr bị áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Hùng Tr từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; xử phạt Hoàng Gia H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời hạn tù đối với các bị cáo tính từ ngày 26/3/2022.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra để giải quyết do tài sản bị trộm cắp đã được trả lại cho bị hại và bị hại không có ý kiến đề nghị gì thêm.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Hùng Tr và Hoàng Gia H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Lợi dụng sơ hở trong việc trông coi tài sản của gia đình chị Phạm Thị T ở ngõ 288 đường Lý Nhân Tông phố Đông Phong phường Nam Bình thành phố Ninh Bình tỉnh Ninh Bình. Rạng sáng ngày 24/3/2022 Nguyễn Hùng Tr, Hoàng Gia H đã trộm cắp 08 thanh gỗ lim Nam Phi có tổng giá trị là 10.740.000 đồng bị phát hiện bắt giữ.

Lời khai của các bị cáo phù hợp khách quan với đơn trình báo của chị Phạm Thị T, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, biên bản xác định kích thước, đánh số thứ tự vật chứng, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, sơ đồ hiện trường, biên bản sao trích dữ liệu camera, kết luận định giá tài sản. Do vậy khẳng định hành vi của các bị cáo Nguyễn Hùng Tr, Hoàng Gia H lợi dụng sơ hở của người khác, lén lút chiếm đoạt tài sản là 08 thanh gỗ lim Nam Phi của gia đình chị Phạm Thị T với trị giá tài sản là 10.740.000 đồng là phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của các bị cáo cho thấy: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Hùng Tr và Hoàng Gia H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự nhưng lại không chịu lao động chân chính, nên khi lượng hình cần cá thể hoá để lên mức hình phạt phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Hùng Tr là người đã rủ rê Hoàng Gia H và chuẩn bị các phương tiện để đi thực hiện hành vi trộm cắp. Bị cáo lại chủ động thực hiện việc bán các tài sản trộm cắp được cho anh Nguyễn Đức M và nhận số tiền nhiều hơn. Bị cáo Tr lại là người có nhân thân xấu đã từng bị xử lý hình sự về tội xâm phạm sở hữu, nhưng lại không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh cho bản

thân mà lại tiếp tục dẫn sâu vào con đường phạm tội. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh, cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo Hoàng Gia H là người bị Tr rủ rê đi trộm cắp tài sản, bị cáo không những không từ chối mà còn tham gia cùng Trang chuẩn bị phương tiện, khâu vá, sắp xếp các tài sản trộm cắp. Tuy không cùng Trang đi bán các tài sản trộm cắp được nhưng H cũng được hưởng số tiền mà bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp. Bị cáo H cũng là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà lại tiếp tục phạm tội là thể hiện thái độ coi thường pháp luật, do vậy cũng cần xử lý bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù để giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân tốt. Khi lượng hình đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Hùng Tr đã có tiền án, chưa được đương nhiên xóa án mà lại phạm tội do cố ý là tình tiết “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; các bị cáo đã đầu thú hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo Trang đã bồi thường thiệt hại cho anh M ; bị hại cũng có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt tù cho các bị cáo. Đây đều là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên khi lượng hình các bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 08 thanh gỗ lim Nam Phi thu giữ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Phạm Thị T là chủ sở hữu, chị T đã nhận đủ, không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe kéo; 01 xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE biển kiểm soát 18B2-538.55; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 151489 mang tên Nguyễn Thị Kh, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Đoàn Đình T sinh năm 1985 ở xóm 34, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, xe mô tô anh T mua lại của chị Nguyễn Thị Kh sinh năm 1987 ở xã Nam Toàn, huyện Nam Trực tỉnh Nam Định vào năm 2020. Khi cho Nguyễn

Hùng Tr mượn xe mô tô và xe kéo, anh T không biết Tr sử dụng để đi trộm cắp gỗ. Do vậy cơ quan điều tra đã trả lại anh T là đúng quy định của pháp luật .

Đối với số tiền 6.400.000 đồng anh Nguyễn Đức M mua 08 thanh gỗ lim Nam Phi mà Tr mang đến bán, gia đình bị cáo Trang đã hoàn trả cho anh M. Anh M đã nhận đủ và không có yêu cầu đề nghị gì khác. Tại phiên toà, bị cáo Trang không yêu cầu bị cáo H phải trả lại số tiền bị cáo Tr đã đưa cho H khi bán được tài sản trộm cắp. Xét đây là sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Hùng Tr nên không buộc bị cáo H phải trả lại số tiền 1.800.000 đồng cho bị cáo Tr.

[6] Các vấn đề khác : Đối với anh Nguyễn Đức M là người mua số gỗ Trang mang đến bán; anh Đoàn Đình Tâm, Trần Huy Th là những người biết việc Nguyễn Hùng Tr có gỗ lim Nam Phi mang đi bán. Tuy nhiên, Tr không nói và anh M, anh T, anh Th không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Nguyễn Đức M, Đoàn Đình T và Trần Huy Th.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo Nguyễn Hùng Tr và Hoàng Gia H; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hùng T.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hùng Trang và Hoàng Gia H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Xử phạt Nguyễn Hùng Tr 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2022.

Xử phạt bị cáo Hoàng Gia H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2022.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Hùng Tr và Hoàng Gia H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt

có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP. N B;
- Các Bị cáo;
- THADS TP. N B;
- Sở tư pháp tỉnh N B;
- UBND xã Yên Khang, Yên Tiến, NĐ
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Phương